

Bản án số: 38/2017/HSST

Ngày: 21 - 7 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Rạng

Ông Đàm Văn Kiều

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải - Thư ký toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2017/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2017/HSST - QĐ ngày 07 tháng 7 năm 2017 đối với:

+ Bị cáo Hoàng Văn L - Sinh năm 1988

Nơi ĐK HKTT, nơi cư trú: Đội 2 HTX Đại Th xã N, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh. Con ông Hoàng Văn S sinh năm 1958 và bà Vũ Thị Th sinh năm 1964, cả hai đều lao động tự do tại thành phố L, tỉnh L. Có vợ là Trương Thị Ph sinh năm 1988 (ly hôn năm 2015), lao động tự do tại thành phố Hồ Chí Minh. Có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Hoàng Văn L bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/4/2017 đến ngày 21/4/2017 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện N cho đến nay.

+ Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Công H - Sinh năm 1942

Nơi cư trú: Đội 2 Đại Th xã N, huyện N, tỉnh N.

2. Anh Vũ Văn Tr - Sinh năm 2000

Nơi cư trú: Đội 5 xã N, huyện N, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo vắng mặt những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 15 giờ 10 phút, ngày 18/4/2017, tại nhà của Hoàng Văn L, tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn L đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vũ Văn Tr. Thu giữ của Tr 01 gói túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1), 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL vỏ màu đen viền xanh đã cũ số sim 0985675962. Thu giữ của Hoàng Văn L 50.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL vỏ màu đen đã cũ, số sim 0979494571. Khi khám xét nơi ở của L thì L đã tự giác giao nộp 01 gói ma túy “đá” (niêm phong ký hiệu K1), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 bình thủy tinh nắp có cắm 01 ống thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa, 01 bình ga mini màu đỏ. Tại bản kết luận giám định số: 331/GĐKTHS ngày 19/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong (kí hiệu M1) và (kí hiệu K1) đều là chất ma túy, loại chất ma túy: Methamphetamine; khối lượng lần lượt là M1: 0,095 gam và K1: 0,195 gam. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N bị cáo Hoàng Văn L khai nhận: Chiều ngày 18/4/2017, Tr nhờ L đi mua hộ 500.000 đồng tiền ma túy, L nhận 500.000 đồng của Tr đưa, bỏ thêm 200.000 đồng của mình và đi nhờ xe máy của người đi trên đường đến khu vực đê Tam T xã N mua của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ với giá 700.000 đồng được 01 gói ma túy “đá”, khi về đến nhà L chia ra làm 02 gói, 01 gói bán cho Tr lấy công 50.000 đồng, 01 gói còn lại để sử dụng cho bản thân song chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 23/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi phân tích và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Văn L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo; đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự để tịch thu tiêu hủy 0,239 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định trong niêm phong số: 331/GĐKTHS và

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh nắp có cắm 01 ống thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 bình ga mini màu đỏ. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng đã thu giữ của Hoàng Văn L. Tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL. Đề nghị áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nói lời sau cùng đã thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự tố tụng, theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Hoàng Văn L đã có hành vi bán trái phép 0,095 gam Methamphetamine cho Vũ Văn Tr và bị bắt quả tang vào hồi 15 giờ 10 phút, ngày 18/4/2017 tại nhà Hoàng Văn L. Methamphetamine là chất ma túy mà Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán trái phép. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội. Đối chiếu với quy định của Bộ luật Hình sự thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử

lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định trong Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, có sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Thấy cần thiết phải cách ly bị cáo để tập trung giáo dục, cải tạo bị cáo một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để cải tạo, rèn luyện bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định “người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản..”, do đó bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, thấy bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định, điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,239 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định trong niêm phong số: 331/GĐKTHS và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh nắp có cắm 01 ống thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 bình ga mini màu đỏ, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 50.000 đồng là tiền bị cáo được lợi từ việc bán ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL thu giữ của Vũ Văn Trung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL thu giữ của Hoàn Văn L là phương tiện các đối tượng liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với hành vi tàng trữ 0,195 gam Methamphetamine của Hoàng Văn L với mục đích để sử dụng nhưng khối lượng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Nghĩa Hưng đã xử phạt hành chính đối với Hoàng Văn L là phù hợp.

Đối với Vũ Văn Tr là người nhờ Hoàng Văn L đi mua ma túy về để sử dụng nhưng khối lượng chưa đến mức phải xử lý hình sự nên Công an huyện Nghĩa Hưng đã xử phạt hành chính đối với Vũ Văn Tr là phù hợp. Đối với người bán ma túy cho Hoàng Văn L hiện chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tách ra điều tra xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự:
+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 4 năm 2017.

3. Áp dụng: Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 0,239 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định trong niêm phong số 331/GĐKTHS và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh nắp có cấm 01 ống thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa, 01 bình ga mini màu đỏ.

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng.

* Tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL vỏ màu đen viền xanh đã cũ số sim 0985675962 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL vỏ màu đen đã cũ số sim 0979494571.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/5/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Áp dụng: Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- UBND xã N;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án Phạt tù.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng